

Số: 100 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định lệ phí cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định Phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định Phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;



*Căn cứ Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định về Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 15/TTr-STNMT ngày 07 tháng 01 năm 2025.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này là danh mục 68 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết Ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Cụ thể:

### **1. Cấp tỉnh (sửa đổi, bổ sung 48 thủ tục hành chính):**

- Lĩnh vực giao dịch đảm bảo: **05** thủ tục hành chính đã được ban hành tại Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ và quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Tài nguyên và Môi trường;

- Lĩnh vực đất đai: **41** thủ tục hành chính đã được ban hành tại Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai và lĩnh vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Lĩnh vực tổng hợp: **01** thủ tục hành chính đã được ban hành tại Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai và lĩnh vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Lĩnh vực đo đạc bản đồ: **01** thủ tục hành chính đã được ban hành tại quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

### **2. Cấp huyện:**

Sửa đổi, bổ sung **20** thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai đã được ban hành tại Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Đất đai và lĩnh



vực Tổng hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

*(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Danh mục các thủ tục hành chính này thay thế danh mục thủ tục hành chính tương ứng đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại các Quyết định: số 94/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023, số 2547/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024, số 2940/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2024.

**Điều 3.** Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai nội dung các thủ tục này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của đơn vị, địa phương; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh để công khai; cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Tổng đài 1022;
- Lưu: VT, HCC, HCTC, KTNS, KTN, Công TTĐT.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Sơn Hùng**